TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ,	*Trần Đề,ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Biện Thị Hoàng Y; Sinh năm: 1988; Địa chỉ: ấp Ch xã Đ, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Dương Thanh N; Sinh năm: 1984; Địa chỉ: ấp Ch xã Đ, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Biện Thị Hoàng Y và ông Dương Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Bà Biện Thị Hoàng Y và ông Dương Thanh N đều thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Biện Thị Hoàng Y và ông Dương Thanh N theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2015, do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 22/01/2015 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2 Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Y và ông N có 01 người con chung tên là Dương Gia H, sinh ngày 09/11/2015.

Ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Dương Gia H, sinh ngày 09/11/2015 cho đến khi cháu H thành niên. Bà Y không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cho bà Y, không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Biện Thị Hoàng Y thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng bà Y được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005861 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho bà Biện Thị Hoàng Y số tiền thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Ông Dương Thanh N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tr;
- UBND TT. L;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Mỹ Xuyên